

## QUY ĐỊNH

### Về phân cấp quản lý nhân sự các đơn vị thuộc Cục Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định về Phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, ban hành kèm theo Quyết định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Quy định số 186-QĐi/BCSD ngày 03/5/2019 của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Cục Đường sắt Việt Nam khoá IV, nhiệm kỳ 2015-2020 (Quy chế số 78-QC/ĐU ngày 20/7/2015);

Căn cứ Nghị quyết số 299-NQ/ĐU ngày 06/01/2020 của Đảng ủy Cục Đường sắt Việt Nam;

Đảng ủy Cục Đường sắt Việt Nam (sau đây gọi là Đảng ủy Cục) quy định về phân cấp quản lý các chức danh lãnh đạo thuộc Cục Đường sắt Việt Nam như sau:

### Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về nội dung, nguyên tắc, thẩm quyền và nhiệm vụ quản lý nhân sự tại các đơn vị thuộc Cục Đường sắt Việt Nam (sau đây gọi là Cục), gồm: Văn phòng, các Phòng tham mưu giúp việc Cục trưởng và các Đội Thanh tra - An toàn khu vực (sau đây gọi chung là đơn vị).

2. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tập thể lãnh đạo, công chức thuộc Cục.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:



1. Tập thể lãnh đạo Cục: Cục trưởng và Phó Cục trưởng.
2. Tập thể lãnh đạo đơn vị: Cấp trưởng và cấp phó đơn vị.
3. Cấp có thẩm quyền: Là tập thể lãnh đạo Cục.
4. Đơn vị tham mưu về tổ chức cán bộ: Văn phòng.
5. Công tác cán bộ: Là trình tự, thủ tục để thực hiện các nội dung quản lý cán bộ tại Điều 3 của Quy định này.

### **Điều 3. Nội dung quản lý**

Trong Quy định này, quản lý cán bộ bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, bố trí, phân công, điều động, luân chuyển cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ.
2. Đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; miễn nhiệm cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý**

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ
  - a) Đảng đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị thuộc Cục; tổ chức thực hiện các quyết định của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ.
  - b) Đảng chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị trên mọi lĩnh vực. Đảng trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Cục và các đơn vị, đi đôi với việc phát huy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị.
  - c) Đảng phân công, phân cấp quản lý cán bộ cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các đơn vị thuộc Cục.
2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ
  - a) Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chuyển công tác, miễn

nhệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do tập thể cấp ủy và tổ chức đảng có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, đứng đầu đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể về nhân sự và công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp và lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Cá nhân, tập thể đề xuất, cơ quan tham mưu, cơ quan thẩm định, tập thể quyết định về cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề xuất, tham mưu, thẩm định, quyết định của mình.

d) Cán bộ, đảng viên phải nghiêm chỉnh chấp hành các nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

3. Cấp ủy đảng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với tập thể lãnh đạo đơn vị trong công tác quản lý cán bộ.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ**

#### **Điều 5. Đảng ủy Cục**

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các quyết định của Đảng, của cấp trên và của Cục về nhân sự và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Đảng và cơ quan, tổ chức đảng cấp trên về các quyết định của mình.

2. Theo đề nghị của Cục trưởng, thảo luận và quyết nghị để lãnh đạo Cục quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định:

a) Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chuyển công tác, từ chức, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc Cục nêu tại Điều 12 Quy định này.

b) Kiến nghị, đề xuất quy hoạch, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh lãnh đạo Cục nêu tại Điều 11 Quy định này.

c) Các nội dung khác nêu tại Khoản 3 Điều 8 Quy định này (nếu có).

3. Chủ trì, phối hợp trao đổi ý kiến với các cấp ủy đảng khác theo quy định về công tác cán bộ khi cần thiết hoặc khi được yêu cầu.

4. Quyết định phân công, phân cấp quản lý nhân sự thuộc Cục.

## **Điều 6. Ban Thường vụ Đảng ủy Cục**

1. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch, báo cáo, dự thảo nghị quyết, kết luận trình Đảng ủy Cục về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đảng ủy Cục quy định tại Điều 5 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của Cục để Đảng ủy Cục xem xét, quyết định.

2. Trực tiếp thực hiện những nhiệm vụ được Trung ương, Bộ Giao thông vận tải quy định đối với Ban Thường vụ khi thực hiện công tác cán bộ, hoặc khi có yêu cầu của cấp ủy khác về công tác cán bộ; sau đó báo cáo lại Đảng ủy Cục để ban hành Nghị quyết (nếu cần).

## **Điều 7. Tập thể lãnh đạo Cục**

1. Tập thể lãnh đạo Cục là cấp có thẩm quyền quyết định về nhân sự, công tác cán bộ của Cục theo quy định về phân cấp quản lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ Giao thông vận tải về quyết định của mình.

2. Tập thể lãnh đạo Cục thực hiện các công việc cụ thể sau:

a) Tổ chức thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Giao thông vận tải và của Cục về công tác cán bộ của Cục.

b) Thảo luận, biểu quyết, ra kết luận để Cục trưởng quyết định:

- Trình Bộ Giao thông vận tải quyết định đối với các chức danh lãnh đạo Cục nêu tại Điều 11 của Quy định này.

- Quyết định công tác cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Cục nêu tại Điều 12 của Quy định này.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Cục trưởng nêu tại Khoản 3 Điều 8 Quy định này (nếu có).

c) Kiểm tra công tác cán bộ theo thẩm quyền.

## **Điều 8. Cục trưởng**

1. Trình Đảng ủy Cục về công tác cán bộ đối với các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 của Quy định này.

2. Quyết định về công tác cán bộ trên cơ sở kết luận của tập thể lãnh đạo Cục theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 7 của Quy định này.

3. Tổ chức thực hiện, quyết định hoặc báo cáo Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Cục xem xét thông qua trước khi quyết định (nếu cần) việc tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác, đào tạo, bồi dưỡng, chuyển công tác, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thực hiện chính sách đối với công chức thuộc Cục, không giữ các chức vụ nêu tại Điều 11, Điều 12 của Quy định này, bảo đảm theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thẩm quyền của người đứng đầu; chịu trách nhiệm pháp luật và Bộ Giao thông vận tải về quyết định của mình.

4. Quyết định kiểm tra công tác cán bộ theo thẩm quyền.

### **Điều 9. Cấp ủy và tập thể lãnh đạo đơn vị**

Tập thể lãnh đạo đơn vị phối hợp với cấp ủy cùng cấp tổ chức thực hiện công tác cán bộ của đơn vị theo quy định của Cục và hướng dẫn của đơn vị tham mưu về tổ chức cán bộ; trình Cục trưởng quyết định về nhân sự và công tác cán bộ của đơn vị; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Cục trưởng về ý kiến tham mưu, đề xuất của mình.

### **Điều 10. Văn phòng**

1. Tham mưu giúp Đảng ủy Cục và Cục trưởng về chủ trương đối với nhân sự và công tác cán bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Ban Cán sự đảng, Bộ Giao thông vận tải và của Cục về nhân sự và công tác cán bộ.

2. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ của Cục; phối hợp với các cấp ủy đảng, thủ trưởng các đơn vị giúp Đảng ủy, Cục trưởng quản lý, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, biệt phái, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu nhân sự ứng cử thuộc thẩm quyền quyết định của Cục; giúp Đảng ủy và Cục trưởng phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác quản lý cán bộ theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định hồ sơ, thủ tục về công tác nhân sự và công tác cán bộ; đồng thời theo chức danh lãnh đạo gửi văn bản xin ý kiến cơ quan có liên quan; tổng hợp trình Đảng ủy và tập thể lãnh đạo Cục xem xét quyết định.

4. Trình Đảng ủy Cục và Cục trưởng về nhân sự và công tác cán bộ.

5. Xây dựng, hướng dẫn và theo dõi thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định.

6. Tham mưu giải quyết một số chế độ chính sách cụ thể đối với cán bộ theo quy định.

7. Trực tiếp quản lý theo quy định đối với hồ sơ nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của Cục (trừ các chức danh nêu tại Điều 11 Quy định này). Thực hiện việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về nhân sự của Cục.

8. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy trình về công tác cán bộ.

9. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của tổ chức tham mưu về tổ chức cán bộ của cơ quan cấp trên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.



### Chương III CHỨC DANH LÃNH ĐẠO THUỘC CỤC

**Điều 11. Chức danh lãnh đạo do Bộ Giao thông vận tải quyết định**

1. Cục trưởng.
2. Phó Cục trưởng.

**Điều 12. Chức danh lãnh đạo, quản lý do Cục quyết định**

1. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng thuộc Cục.
2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các Phòng thuộc Cục.
3. Đội trưởng, Phó Đội trưởng các Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục.
4. Kế toán trưởng cơ quan Cục.

### Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quy định này.
2. Giao Văn phòng chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị cần kịp thời phản ánh về Cục (qua Văn phòng) để được hướng dẫn, giải quyết./

Nơi nhận:

- BCSD Bộ GTVT (để báo cáo),
- Đảng ủy Bộ GTVT (để báo cáo),
- Vụ TCCB - Bộ GTVT,
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng,
- Công đoàn, Đoàn TN Cục (để phối hợp),
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các phòng, đội thuộc Cục,
- Lưu ĐU.



**Vũ Quang Khôi**